

Số: 01/2025/QĐST-KDTM

Phú Thọ, ngày 19 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 21/02/2025, nguyên đơn **Công ty cổ phần T2** có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;

Ngày 14/3/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh H** có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 01/2023/TLST-KDTM ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc “Tranh chấp giữa công ty với thành viên trong công ty” giữa:

- Nguyên đơn: **Công ty cổ phần T2**; Địa chỉ: tổ C, khu G, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Đại diện theo pháp luật: Ông Lò Văn S - Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Ông Nguyễn Phúc T** – Luật sư Công ty L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh P; Địa chỉ: Số nhà C, tổ A, đường H, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Ông **Bùi Trọng T1**, sinh năm 1961; Địa chỉ: tổ C, khu G, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:

Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh H; Địa chỉ: Số A, đường T, tổ E, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Đại H** - Phó giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh H. (Theo giấy ủy quyền số 103/GUQ-NHNo.HG-KTNB ngày 12/01/2023)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập: Bà **Trịnh Cẩm B** - Luật sư Công ty L1 thuộc Đoàn luật sư thành phố H; Địa chỉ: P, số E Bà T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ **Công ty cổ phần T3** (tên gọi cũ là Công ty cổ phần T3); Địa chỉ: tổ H, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; Đại diện theo pháp luật: Ông **Vũ Duy Q** - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

+ Ông **Bùi Đức H1**, sinh năm 1959; Địa chỉ: Tổ C, khu G, phường T,

thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

+ Ông **Vũ Duy C**; Địa chỉ: tổ H, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1 Công ty cổ phần T2 có quyền khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2.2. Về chi phí tố tụng:

Xác nhận nguyên đơn **Công ty cổ phần T2** tự nguyện chịu và tự chi phí tiền chi phí tố tụng bao gồm chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, chi phí đo đạc.

2.3 Về án phí:

- Trả lại cho **Công ty cổ phần T2** 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) (do Nguyễn Thị Kim P nộp thay) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000382 ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

- Trả lại cho **Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh H** 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) (do Trần Thúy Q1 nộp thay) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000425 ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hà Giang